|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Việt Nam****Bộ công cụ giúp Xã hội Dân sự đánh giá** các **hành động của quốc gia** trong việc **thực hiện** **các khuyến nghị** của các Cơ chế Nhân quyền của Liên hợp quốc về **tự do tôn giáo** |  | **Tên (các) tổ chức NGO thực hiện đánh giá*** **…**
* **…**
* **…**
* **…**

*Kể từ NGÀY / THÁNG / NĂM* |

Bộ công cụ này được xây dựng chủ yếu để hỗ trợ các nỗ lực của các tác nhân xã hội dân sự nhằm cải thiện tình hình ***tự do tư tưởng, lương tâm và tôn giáo hoặc tín ngưỡng*** ***(FoRB)*** tại Việt Nam bằng cách ***sử dụng các khuyến nghị*** do các Cơ chế Nhân quyền hữu quan của Liên Hợp Quốc (LHQ) đưa ra. Bộ công cụ bao gồm các khuyến nghị do ***Ủy ban Nhân quyền***, cơ quan giám sát Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR), đưa ra sau lần rà soát thứ ba đối với Việt Nam vào tháng 3 năm 2019 ([CCPR/C/VNM/CO/3](https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/Download.aspx?symbolno=CCPR%2FC%2FVNM%2FCO%2F3&Lang=en)), ***Ủy ban Chống Tra tấn (CAT)*** sau lần rà soát sơ bộ về Việt Nam vào tháng 11 năm 2018 ([CAT/C/VNM/CO/1](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G18/447/94/PDF/G1844794.pdf?OpenElement)), ***Ủy ban về Quyền Trẻ em (CRC)*** sau lần rà soát gần đây nhất vào tháng 10 năm 2022 ([CRC/C/VNM/CO/5-6](https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/Download.aspx?symbolno=CRC%2fC%2fVNM%2fCO%2f5-6&Lang=en)), ***Ủy ban về Xóa bỏ Phân biệt Chủng tộc (CERD)*** sau lần rà soát mới nhất vào tháng 4 năm 2012 ([CERD/C/VNM/CO/10-14](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G12/418/90/PDF/G1241890.pdf?OpenElement)), cũng như các khuyến nghị do các quốc gia thành viên Liên hợp quốc đưa ra tại tiến trình ***Rà soát Định kỳ Phổ quát (UPR)*** lần thứ 3 của Việt Nam vào tháng 1 năm 2019 ([A/HRC/41/7](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G19/083/45/PDF/G1908345.pdf?OpenElement)). Cuối cùng, bộ công cụ cũng bao gồm các khuyến nghị của ***Báo cáo viên Đặc biệt về Tự do Tôn giáo và Tín ngưỡng (SR FoRB)*** sau chuyến thăm quốc gia vào tháng 7 năm 2014 ([A/HRC/28/66/Add.2](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G15/014/16/PDF/G1501416.pdf?OpenElement)) và ***Chuyên gia Độc lập về các Vấn đề Thiểu số ( IE Minority)*** sau chuyến thăm cuối cùng đến Việt Nam vào tháng 7 năm 2010 ([A/HRC/16/45/Add.2](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G11/103/82/PDF/G1110382.pdf?OpenElement)).

Trong bộ công cụ này, các khuyến nghị này được ***phân loại theo chủ điểm*.**

Nó sẽ là một ***bộ công cụ thiết thực*** để các tác nhân xã hội dân sự ***theo dõi và đánh giá các hành động của Việt Nam*** nhằm thực hiện các khuyến nghị do các Cơ chế Nhân quyền của Liên hợp quốc đưa ra. Đồng thời, nó cũng có thể được sử dụng như một ví dụ hoặc ***bộ*** ***công cụ mẫu*** có thể dễ dàng sửa đổi và áp dụng để thực hiện giám sát và đánh giá các hành động của quốc gia thành viên về các ***vấn đề khác*** và/hoặc ở ***các quốc gia khác***.

**I. Các mối quan ngại chính do các Cơ chế nhân quyền của Liên hợp quốc nêu ra về FoRB tại Việt Nam**

**Ủy ban Nhân quyền** ([CCPR/C/VNM/CO/3](https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/Download.aspx?symbolno=CCPR%2FC%2FVNM%2FCO%2F3&Lang=en)):

*§ 43. Ủy ban quan ngại* rằng Luật Tôn giáo tín ngưỡng năm 2016 hạn chế tự do tôn giáo và tín ngưỡng một cách không tương xứng, chẳng hạn như thông qua việc bắt buộc đăng ký và quá trình công nhận các tổ chức tôn giáo, những hạn chế với các hoạt động tôn giáo dựa trên những điều khoản mơ hồ và có thể diễn giải rộng về an ninh quốc gia và đoàn kết dân tộc. Ủy ban cũng quan ngại rằng thành viên của các cộng đồng tôn giáo và các nhà lãnh đạo tôn giáo, chủ yếu là các nhóm tôn giáo không đăng ký hoặc không được công nhận, các cộng đồng dân tộc thiểu số hay dân tộc bản địa, phải đối diện với nhiều hình thức theo dõi, sách nhiễu, đe dọa, tịch thu và phá hủy tài sản, và bị ép từ bỏ tín ngưỡng của mình, bị gây sức ép để gia nhập một dòng tu, hay bị tấn công thân thể, đôi khi dẫn đến tử vong. Ủy ban thấy lo lắng trước các báo cáo rằng những tác nhân phi nhà nước, như là “Hội Cờ đỏ” đã tấn công cộng đồng Công giáo, và liên đới vào các hoạt động tuyên truyền nhằm khuyến khích hay kích động phân biệt đối xử, bạo lực và biểu đạt thù ghét đối với tôn giáo (các Điều 2, 18, 19, 20, 26).

*§ 55*. *Ủy ban quan ngại* rằng Nhà nước thành viên không công nhận các dân tộc bản địa ở Việt Nam. Trong khi lưu ý rằng các chính sách về dân tộc thiểu số đã được đưa ra, Ủy ban quan ngại về cách biệt còn tồn tại trong các nỗ lực thúc đẩy và bảo vệ quyền của các sắc tộc, tôn giáo và các dân tộc bản địa thiểu số. Ủy ban quan ngại rằng những cộng đồng này phải chịu phân biệt đối xử, bao gồm trong các lĩnh vực giáo dục, việc làm, và các dịch vụ công khác. Ủy ban vẫn quan ngại rằng các cộng đồng này không được tham vấn đầy đủ trong các quá trình ra quyết định về các vấn đề ảnh hưởng tới họ, như trong việc thu hồi đất và giao đất, bao gồm đất đai truyền thống và của tổ tiên họ, cho các dự án phát triển, hay về các biện pháp khắc phục thích đáng được đưa ra. Ủy ban quan ngại rằng các dự án phát triển có tác động tiêu cực đối với các cộng đồng trên các phương diện về văn hóa, lối sống, việc sử dụng đất đai và tài nguyên cũng như sinh kế, dẫn đến làm gia tăng bất bình đẳng về kinh tế xã hội (các Điều 2, và 26-27).

**Ủy ban chống Tra tấn (CAT)** ([CAT/C/VNM/CO/1](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G18/447/94/PDF/G1844794.pdf?OpenElement)):

*§ 22. Ủy ban quan ngại về*: (a) Số vụ giam giữ được cho là không tương xứng và số lượng lớn các trường hợp tử vong trong thời gian giam giữ là thành viên của các cộng đồng thiểu số về sắc tộc và tôn giáo, đặc biệt là những người sống ở vùng sâu vùng xa trong nước, do bị tra tấn và ngược đãi trong đồn công an và những nơi tước tự do khác; (b) Cách đối xử với những người có liên quan tới các cộng đồng tôn giáo hoặc dân tộc thiểu số và những vụ tử vong đáng ngờ tiếp đó trong thời gian giam giữ, bao gồm: (i) Nguyễn Hữu Tấn, một Phật tử đã bị giam giữ và người mà công an cho là đã tự sát trong khi bị giam giữ. Không có cuộc điều tra độc lập nào về việc ông tử vong được thực hiện và gia đình của người bị giam giữ đã bị công an địa phương trả đũa sau khi khiếu nại với chính quyền; (ii) Ma Seo Sung, một người Mông theo Cơ đốc giáo, đã bị công an bắt và giam giữ và được cho là đã treo cổ tự tử và gia đình cũng bị đe dọa trả thù; (iii) Mục sư Ksor Xiêm của Hội Thánh Tin Lành Người Thượng, ông tử vong vì các chấn thương trong thời gian bị công an giam giữ; (iv) Y Ku Knul, người Thượng theo Cơ đốc giáo, đã tử vong trong thời gian bị bắt giữ và thi thể có dấu hiệu bị điện giật; (c) Về tình hình của các nhà lãnh đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, chẳng hạn như Hòa thượng Thích Quảng Độ, người bị cho là đang bị quản thúc tại một thiền viện (các Điều 1, 2, 11–14 và 16).

**Ủy ban về Xóa bỏ Phân biệt Chủng tộc (CERD)** ([CERD/C/VNM/CO/10-14](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G12/418/90/PDF/G1241890.pdf?OpenElement)):

*§16. Ủy ban quan ngại về*: *(a)* Nhiều báo cáo nhất quán về tình trạng phân biệt đối xử và hạn chế thực hành tôn giáo mà một số giáo phái Cơ đốc giáo và Phật giáo của người Khmer Krom, Đề-ga (người Thượng) và người Mông phải đối mặt, thông qua luật pháp, yêu cầu đăng ký, giám sát và bỏ tù; *(b)* Những quy định dường như phân biệt đối xử cả về sắc tộc và tôn giáo, bao gồm điều 8 và 15 của Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo (2004) qua đó cấm các hoạt động tôn giáo bị coi là “xâm phạm an ninh quốc gia” và “ảnh hưởng tiêu cực đến sự đoàn kết của nhân dân hoặc truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc”; *(c)* Hệ thống đăng ký hộ gia đình (hộ khẩu), dẫn đến sự phân biệt đối xử đối với các dân tộc thiểu số thuộc các nhóm tôn giáo “không được công nhận” trong các vấn đề về việc làm, an sinh xã hội, dịch vụ y tế, giáo dục và quyền tự do đi lại; *(d)* Các vụ tấn công bạo lực và mối đe dọa với các nhóm và hoạt động tôn giáo, chẳng hạn như cáo buộc về các vụ tấn công thiền viện Bát Nhã, được Báo cáo viên Đặc biệt đề cập đến trong các hình thức phân biệt và kỳ thị chủng tộc, bài ngoại và không khoan dung liên quan hiện nay (A/HRC/15/53, đoạn 10).

*§17. Ủy ban quan ngại về: (a)* các báo cáo liên tiếp về các vụ bắt giữ và giam giữ tùy tiện các nhóm thiểu số vì các hoạt động là các thực hành ôn hòa về tôn giáo và quyền tự do biểu đạt của họ, và về những ngược đãi họ phải chịu khi bị giam giữ, bao gồm cả các vụ việc do một số chuyên gia Thủ tục Đặc biệt đảm nhiệm (ví dụ, xem A/HRC/16/52/Add.1, đoạn 249); *(b)* thiếu công tác điều tra hiệu quả về những cáo buộc đó; và *(c)* thiếu các biện pháp khắc phục hiệu quả dành cho nạn nhân. Về vấn đề đó, Ủy ban lưu ý một số văn bản pháp luật, ngoài ra còn có Pháp lệnh số 44 về biện pháp xử lý hành chính khiến những người bị tình nghi phạm tội “an ninh quốc gia” bị quản thúc hành chính đến hai năm mà không cần xét xử, Nghị định 38/2005/NĐ-CP về trật tự công cộng, trong đó cấm biểu tình bên ngoài cơ quan Nhà nước và các tòa nhà công và Thông tư 09/2005/TT-BCA, cấm tụ tập trên 5 người mà không được phép của Nhà nước (điều 2 và 5 (b), (d))*.*

**Báo cáo viên Đặc biệt về Tự do Tôn giáo hoặc Tín ngưỡng (BCVĐB FoRB)** ([A/HRC/28/66/Add.2](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G15/014/16/PDF/G1501416.pdf?OpenElement)):

*§82. […]* Trong tình hình hiện nay, khả năng sinh hoạt tôn giáo một cách độc lập là không an toàn và bị hạn chế, điều này rõ ràng vi phạm Điều 18 của ICCPR mà Việt Nam là quốc gia thành viên từ năm 1982.

**Chuyên gia Độc lập về Các vấn đề Thiểu số (CGĐL Thiểu số)** ([A/HRC/16/45/Add.2](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G11/103/82/PDF/G1110382.pdf?OpenElement)):

*§92. Chuyên gia độc lập […].* Tuy nhiên, bà cũng được thông báo về những vấn đề còn tồn tại dai dẳng, một số trong những vấn đề đó có thể cấu thành việc phủ nhận các quyền tự do tôn giáo và các vi phạm nhân quyền khác.

*§93. Chuyên gia độc lập vẫn quan ngại* trước các báo cáo liên tiếp rằng các hoạt động tôn giáo hợp pháp và các cuộc biểu tình ôn hòa của các nhóm tôn giáo thiểu số, bao gồm các cá nhân thuộc dân tộc thiểu số theo đạo Tin lành, người Mông theo Cơ đốc giáo và người Khmer theo đạo Phật, đã dẫn đến những hạn chế về quyền tự do đi lại, biểu đạt và hội họp, cũng như việc sách nhiễu và bỏ tù. […].

*§94*. Các biện pháp kiểm soát hành chính đối với các cơ sở tín ngưỡng dường như được sử dụng nhiều nhất đối với các nhà thờ Tin lành và dường như bắt nguồn từ lịch sử chống đối Chính phủ của các dân tộc thiểu số ở vùng Tây nguyên được xác định là các thành viên của nhà thờ Tin lành.

*§96.* An ninh quốc gia và đoàn kết dân tộc là những vấn đề hết sức quan trọng đối với Chính phủ, và có những hình phạt nghiêm khắc theo luật định đối với những cá nhân được cho là phá hoại an ninh quốc gia và đoàn kết dân tộc.

\* **Rà soát Định kỳ Phổ quát (UPR)** (chu kỳ thứ 3) ([A/HRC/41/7](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G19/083/45/PDF/G1908345.pdf?OpenElement)):

Nhóm Làm việc UPR đã tiến hành rà soát lần thứ 3 đối với Việt Nam vào tháng 1 năm 2019. Việt Nam đã nhận được 291 khuyến nghị từ các quốc gia đưa ra khuyến nghị để xem xét. Việt Nam đã chấp nhận 241 khuyến nghị, trong đó 220 được chấp nhận hoàn toàn và 21 khuyến nghị được chấp nhận một phần (xem [A/HRC/41/7/Add.1](https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G19/189/46/PDF/G1918946.pdf?OpenElement)). Trong số các khuyến nghị nhận được, 14 khuyến nghị liên quan đến FoRB. Trong số này, Việt Nam chấp nhận hoàn toàn 10 khuyến nghị và chấp nhận một phần 2 khuyến nghị.

**II. Các khuyến nghị đề xuất cho Việt Nam được phân loại theo chủ điểm**

# Các khuyến nghị chung về tôn trọng, bảo vệ và thúc đẩy FoRB

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các hành động được các Cơ chế Nhân quyền Liên hợp quốc khuyến nghị** | **Các hành động tích cực***(Cho đến nay, Việt Nam đã thực hiện những hành động gì để thực hiện các khuyến nghị? Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện? Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng điền “không có”.)* | **Các hành động tiêu cực***(Việt Nam đã thực hiện những hành động nào trái với các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?* *Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng ghi “không có”.)* | **Các hành động cần thiết khác**(*Việt Nam nên hoặc có thể tiếp tục thực hiện những hành động cụ thể nào để thực hiện đầy đủ các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?)* |
| ***Ủy ban Nhân quyền*** *(*CCPR/C/VNM/CO/3, §44) |  |  |  |
| (Việt Nam nên) **kiềm chế thực hiện bất kỳ hành động nào có thể hạn chế tự do tôn giáo và tín ngưỡng vượt quá những hạn chế được cho phép trong Điều 18.**  |
| (Việt Nam nên) **cân nhắc đến các khuyến nghị của Báo cáo viên Đặc biệt về tự do tôn giáo hoặc tín ngưỡng (xem A/HRC/28/66/Add.2)**.  |
| ***UPR*** (A/HRC/41/7) |
| (Việt Nam nên) **thực hiện các bước để bảo tồn và phát huy các tôn giáo và tín ngưỡng mạnh mẽ và đa dạng ở Việt Nam** *(Lào PDR, § 31.169)*. |
| (Việt Nam nên) **bảo vệ tự do tôn giáo và tín ngưỡng cho tất cả các cá nhân ở Việt Nam** *(Kenya, § 31.210).* |
| (Việt Nam nên) **đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nhân quyền quốc tế về tự do tôn giáo và tín ngưỡng** […]  *(Ba Lan, § 31.193).* |
| ***BCVĐB FoRB*** (A/HRC/28/66/Add.2, §83) |
| (Việt Nam nên) **khuyến khích mở rộng và củng cố không gian rất hạn chế và không an toàn cho sự đa dạng tôn giáo tại Việt Nam diễn tiến tự do. Trong bối cảnh này, tình hình của các cộng đồng tôn giáo hay tín ngưỡng độc lập cần được xem như là một bài kiểm tra về lòng khoan dung của xã hội nói chung.** |

1. Cải cách pháp lý và thực hiện các quy định pháp luật và chính sách hiện hành tốt hơn

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các hành động được các Cơ chế Nhân quyền Liên hợp quốc khuyến nghị** | **Các hành động tích cực***(Cho đến nay, Việt Nam đã thực hiện những hành động gì để thực hiện các khuyến nghị? Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện? Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng điền “không có”.)* | **Các hành động tiêu cực***(Việt Nam đã thực hiện những hành động nào trái với các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?* *Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng ghi “không có”.)* | **Các hành động cần thiết khác**(*Việt Nam nên hoặc có thể tiếp tục thực hiện những hành động cụ thể nào để thực hiện đầy đủ các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?)* |
| ***Ủy ban NQ*** *(*CCPR/C/VNM/CO/3, §44 & §56 (a)) |  |  |  |
| (Việt Nam nên) **sửa đổi các quy định pháp luật cho phù hợp với điều 18 của Công ước.** |
| (Việt Nam nên) **thông qua các luật và biện pháp để thúc đẩy và bảo vệ đầy đủ các quyền của những người thiểu số và dân tộc bản địa**, bao gồm quyền **được thụ hưởng văn hóa của họ**, **tuyên xưng và thực hành tôn giáo của họ**, và **sử dụng ngôn ngữ của họ.**  |
| ***CERD*** *(*CERD/C/VNM/CO/10-14; §16) |
| (Việt Nam nên) thực hiện các biện pháp để **giải quyết hiện tượng phân biệt đối xử kép đối với các dân tộc thiểu số thuộc các nhóm tôn giáo không được thừa nhận và bảo đảm quyền của mọi người được tự do tuyên xưng và thực hành tôn giáo của họ ở nơi công cộng hoặc nơi riêng tư, bất kể tình trạng đăng ký, bằng những cách có thể kể đến: (a) Xem xét việc sửa đổi hệ thống hộ khẩu; (b) Rà soát Pháp lệnh Tín ngưỡng và Tôn giáo, đặc biệt là các Điều 8, khoản 2, và 15, và Nghị định số 22 về tôn giáo, trong đó áp đặt các kiểm soát nghiêm ngặt đối với các tôn giáo, nhằm đảm bảo hoàn toàn tuân thủ Điều 5 (d) của Công ước;** (c) […].[[1]](#footnote-1)  |
| ***UPR*** *(*A/HRC/41/7) |
| (Việt Nam nên) thực thi đầy đủ **Luật Tự do tôn giáo, tín ngưỡng** đã ban hành*(Hy Lạp, § 31.173).* |
| (Việt Nam nên) **xem xét sửa đổi pháp lý trong nước, bao gồm Luật về Tín ngưỡng và Tôn giáo và các luật về truyền thông** để **hài hoà với các chuẩn mực quốc tế** liên quan đến quyền tự do biểu đạt và tôn giáo *(Brazil, § 31.174).* |
| (Việt Nam nên) tiếp tục nỗ lực **thực hiện các chính sách thúc đẩy sự hòa hợp giữa các tôn giáo** *(UAE, § 31.178).* |
| (Việt Nam nên) **tăng cường nỗ lực nhằm đảm bảo quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng, bằng việc giảm hơn nữa những trở ngại về hành chính đối với những hoạt động tôn giáo ôn hoà** [và chống bạo lực và phân biệt đối xử trên cơ sở tôn giáo][[2]](#footnote-2) *(Ý, § 31.199).* |
| (Việt Nam nên) **đảm bảo nhất quán trong việc triển khai Luật tín ngưỡng và tôn giáo** đặc biệt ở cấp địa phương, bao gồm về việc đăng ký của các nhóm người theo đạo Tin lành và các nhóm khác ở các tỉnh miền núi Tây Bắc, […]  *(Mỹ, § 31.205).* |
| (Việt Nam nên) **thực hiện các biện pháp nhằm giảm những rào cản hành chính để đảm bảo thực hành tự do thờ cúng***(Angola, § 31.206).* |
| ***BCVĐB FoRB*** (A/HRC/28/66/ADD.2; §83) |
| (Việt Nam nên) **thực hiện đầy đủ Điều 38 của Pháp lệnh hiện hành về tín ngưỡng, tôn giáo (Pháp lệnh 21),** trong đó quy định về việc áp dụng của các điều ước quốc tế trên các quy định pháp luật trong nước nếu có mâu thuẫn, cần được thi hành với đầy đủ. Điều này đòi hỏi **cải cách các quy định pháp luật và mức độ thi hành thực tế.** |
| (Việt Nam nên) **sửa đổi các quy định pháp luật liên quan đến tự do tôn giáo hay tín ngưỡng sao cho phù hợp với Điều 18 của Công ước Quốc tế.** Điều này bao gồm việc bảo vệ vô điều kiện *chiều kích nội tâm (internum dimension)* của tự do tôn giáo hay tín ngưỡng cũng như cách diễn giải chính xác của các điều khoản hạn chế liên quan đến việc *bày tỏ tôn giáo ra bên ngoài (forum externum).* |
| (Việt Nam nên) **loại bỏ hoặc thay thế những diễn đạt mơ hồ trong các quy định pháp lý được sử dụng để hạn chế quyền tự do tôn giáo hay tín ngưỡng và quyền con người khác, chẳng hạn như những quy định trong điều 258 của Bộ luật Hình sự liên quan đến việc "lợi dụng" tự do, bằng định nghĩa pháp lý chính xác, phù hợp với các chuẩn mực quốc tế.** |
| (Việt Nam nên) **làm rõ rằng việc đăng ký chính thức của các cộng đồng tôn giáo hay tín ngưỡng là một đề nghị chứ không phải là một yêu cầu pháp lý. Các quy định pháp luật mới về tôn giáo nên đơn giản hóa các yêu cầu đăng ký cho các cộng đồng tôn giáo.** |
| (Ban Tôn giáo Chính phủ nên) **nên tư vấn cho Chính phủ về dự thảo luật về các chuẩn mực quốc tế nhằm bảo vệ và thúc đẩy quyền tự do tôn giáo hay tín ngưỡng.**  |
| (Việt Nam nên) cải cách luật về hiệp hội để các cộng đồng tôn giáo hay tín ngưỡng, vì bất cứ lý do nào, không có hoặc không muốn đăng ký theo Pháp lệnh 21 hiện hành (hoặc pháp luật trong tương lai thay thế cho Pháp lệnh), có thể **tiếp cận hiệu quả với một dạng pháp nhân khác dành cho các cộng đồng tôn giáo hoặc tín ngưỡng**. |
| (Việt Nam nên) **nới lỏng đáng kể các hạn chế đối với các cộng đồng tôn giáo theo Pháp lệnh 21 kèm theo Nghị định 92 cho phù hợp với, có thể kể đến, nguyên tắc tương xứng** như được quy định trong Điều 18 của ICCPR. |

1. Đào tạo các nhà chức trách địa phương

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các hành động được các Cơ chế Nhân quyền Liên hợp quốc khuyến nghị** | **Các hành động tích cực***(Cho đến nay, Việt Nam đã thực hiện những hành động gì để thực hiện các khuyến nghị? Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện? Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng điền “không có”.)* | **Các hành động tiêu cực***(Việt Nam đã thực hiện những hành động nào trái với các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?* *Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng ghi “không có”.)* | **Các hành động cần thiết khác**(*Việt Nam nên hoặc có thể tiếp tục thực hiện những hành động cụ thể nào để thực hiện đầy đủ các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?)* |
| ***BCVĐB FoRB*** (A/HRC/28/66/ADD.2; §83) |  |  |  |
| (Ban Tôn giáo Chính phủ nên) **cung cấp hướng dẫn và đào tạo thích hợp cho các nhà chức trách địa phương về các vấn đề này** (tự do tôn giáo và tín ngưỡng).  |
| (Ban Tôn giáo Chính phủ nên) **nên đóng một vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn và đào tạo thường xuyên cho các nhà chức trách địa phương và các cán bộ công an về việc giải thích các quy định có liên quan phù hợp với chuẩn mực nhân quyền phổ quát.** |

1. Phân biệt đối xử, bạo lực và sách nhiễu trên cơ sở tôn giáo và quyền của các nhóm thiểu số về tôn giáo

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các hành động được các Cơ chế Nhân quyền Liên hợp quốc khuyến nghị** | **Các hành động tích cực***(Cho đến nay, Việt Nam đã thực hiện những hành động gì để thực hiện các khuyến nghị? Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện? Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng điền “không có”.)* | **Các hành động tiêu cực***(Việt Nam đã thực hiện những hành động nào trái với các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?* *Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng ghi “không có”.)* | **Các hành động cần thiết khác**(*Việt Nam nên hoặc có thể tiếp tục thực hiện những hành động cụ thể nào để thực hiện đầy đủ các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?)* |
| ***Ủy ban Nhân quyền*** *(*CCPR/C/VNM/CO/3, §44 & §56 (d)) |  |  |  |
| (Việt Nam nên) tiến hành các biện pháp để **ngăn chặn**, và **ứng phó** nhanh chóng và hiệu quả với **tất cả các hành vi can thiệp** **không chính đáng** tới tự do tôn giáo, cũng như bất kỳ vụ việc nào về **biểu đạt thù ghét, kích động phân biệt đối xử, bạo lực** hay các **tố giác về các tội phạm liên quan đến thù hận**, và **đảm bảo rằng những người liên quan đến các hành vi này được mang ra trước công lý**. |
| (Việt Nam nên) tiến hành các biện pháp **đảm bảo tiếp cận hiệu quả với dịch vụ công mà không có phân biệt đối xử với người thuộc các nhóm thiểu số về sắc tộc hay tôn giáo và các dân tộc bản địa, bao gồm việc cấp hộ khẩu.** |
| ***CAT*** *(*CAT/C/VNM/CO/1; §23 (a)) |
| (Việt Nam nên) **đảm bảo rằng việc đối xử của các cán bộ nhà nước hoặc các cá nhân thực thi công quyền đối với các thành viên của các cộng đồng tôn giáo và các dân tộc không dựa trên phân biệt đối xử dưới bất kỳ hình thức nào trái với Công ước CAT.** |
| (Việt Nam nên) **đảm bảo rằng các trường hợp cáo buộc tra tấn và ngược đãi bởi các cán bộ thực thi pháp luật, các trường hợp tử vong khi bị giam giữ và các khiếu nại về việc sử dụng vũ lực quá mức được điều tra kịp thời, hiệu quả và công bằng, đảm bảo các thủ phạm bị cáo buộc sẽ ngay lập tức bị đình chỉ nhiệm vụ** trong thời gian điều tra, đặc biệt khi có nguy cơ là nếu không bị đình chỉ, họ sẽ giữ chức vụ có thể lặp lại các hành vi bị cáo buộc, **và nếu bị kết tội, thủ phạm sẽ bị trừng phạt với mức án tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội ác của họ.** |
| (Việt Nam nên) **làm sáng tỏ các vụ tử vong trong khi bị công an giam giữ của Phật tử Nguyễn Hữu Tấn, ông Ma Seo Sung người Mông theo Cơ đốc giáo, mục sư Ksor Xiem của Hội thánh Tin lành người Thượng và ông Y Ku Knul người Thượng theo đạo Cơ dốc** và thông báo kết quả cho Ủy ban**.** |
| (Việt Nam nên) **cung cấp thông tin cập nhật về tình hình của Thích Quảng Độ, lãnh đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất.** |
| ***CERD*** *(*CERD/C/VNM/CO/10-14; §16) |
| (Việt Nam nên) thực hiện các biện pháp để **giải quyết hiện tượng phân biệt đối xử kép đối với các dân tộc thiểu số thuộc các nhóm tôn giáo không được thừa nhận và bảo đảm quyền của mọi người được tự do tuyên xưng và thực hành tôn giáo của họ ở nơi công cộng hoặc nơi riêng tư, bất kể tình trạng đăng ký, bằng những cách có thể kể đến**: […][[3]](#footnote-3) **(c) Điều tra ngay lập tức và kỹ lưỡng các báo cáo về các mối đe dọa và tấn công các nhóm thiểu số về sắc tộc và tôn giáo, đồng thời cung cấp thông tin cập nhật trong báo cáo định kỳ tiếp theo về kết quả điều tra và bất kỳ hình phạt hoặc biện pháp trừng phạt nào được áp dụng đối với những người chịu trách nhiệm, cũng như về các biện pháp khắc phục đối với nạn nhân.** |
| ***UPR*** *(*A/HRC/41/7) |
| (Việt Nam nên) thực hiện các biện pháp **chống lại các hành vi bạo lực và quấy rối nhắm đến tôn giáo và phân biệt đối xử và bất đình đẳng về dân tộc** (*Brazil, § 31.170*).  |
| (Việt Nam nên) **tăng cường nỗ lực nhằm đảm bảo quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng,** [bằng việc giảm hơn nữa những trở ngại về hành chính đối với những hoạt động tôn giáo ôn hoà]*[[4]](#footnote-4)* **và chống bạo lực và phân biệt đối xử trên cơ sở tôn giáo** *(Ý, § 31.199).* |
| (Việt Nam nên) bảo vệ các **cộng đồng thiểu số về sắc tộc và tôn giáo**, và **tránh áp đặt các hạn chế bằng luật** lên họ*(Luxembourg, § 31.277).* |
| ***BCVĐB FoRB*** *(*A/HRC/28/66/Add.2; §83*)* |
| (Việt Nam nên) **kiềm chế không công khai tấn công các nhóm tôn giáo độc lập, kể cả thông qua các phương tiện truyền thông.** |
| (Việt Nam nên) **loại bỏ những đơn vị an ninh đặc biệt, chẳng hạn như Đơn vị 41/PA 38**, trái với mục đích bảo vệ quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng. |
| (Việt Nam nên) **xử lý các vấn đề đất đai có liên quan đến các cộng đồng tôn giáo, trong đó có nghĩa trang, cơ sở thờ tự một cách công bằng và nhạy cảm** […].  |  |  |  |
| ***CGĐL thiểu số*** *(*A/HRC/16/45/Add.2; §93, 96 & 97) |  |  |  |
| (Việt Nam nên) **tôn trọng đầy đủ các quyền của cộng đồng tôn giáo thiểu số** […].  |  |  |  |
| (Việt Nam nên) **đảm bảo rằng các nỗ lực nhằm đảm bảo an ninh và củng cố đoàn kết dân tộc phù hợp với các nghĩa vụ nhân quyền quốc tế và không được xâm phạm quyền của các nhóm thiểu số về sắc tộc hoặc tôn giáo.** |  |  |  |
| (Việt Nam nên) **trả tự do ngay lập tức cho tất cả những người đang bị giam giữ vì các hoạt động thực hiện ôn hòa các quyền của họ theo chuẩn mực quốc tế.** |  |  |  |

1. Điều tra và truy đòi pháp lý cho các nạn nhân

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các hành động được các Cơ chế Nhân quyền Liên hợp quốc khuyến nghị** | **Các hành động tích cực***(Cho đến nay, Việt Nam đã thực hiện những hành động gì để thực hiện các khuyến nghị? Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện? Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng điền “không có”.)* | **Các hành động tiêu cực***(Việt Nam đã thực hiện những hành động nào trái với các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?* *Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng ghi “không có”.)* | **Các hành động cần thiết khác**(*Việt Nam nên hoặc có thể tiếp tục thực hiện những hành động cụ thể nào để thực hiện đầy đủ các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?)* |
| ***BCVĐB FoRB*** *(*A/HRC/28/66/add.2; §83*)* |  |  |  |
| (Việt Nam nên) […] **đảm bảo rằng các cộng đồng và đại diện của họ có biện pháp truy đòi pháp lý để khắc phục những quyết định coi là xâm phạm tự do tôn giáo, tín ngưỡng hay các quyền con người khác.** |
| (Việt Nam nên) **điều tra các cáo buộc về vi phạm tự do tôn giáo hay tín ngưỡng và các quyền con người khác.** |
| (Việt Nam nên) ưu tiên các vấn đề **truy đòi pháp lý hiệu quả và có thể tiếp cận được để cho phép các nạn nhân, người có quyền tự do tôn giáo hay tín ngưỡng đã bị xâm phạm tìm kiếm cách khắc phục và bồi thường trong một hệ thống tư pháp và tòa án độc lập***.* |

1. Giáo dục

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các hành động được các Cơ chế Nhân quyền Liên hợp quốc khuyến nghị** | **Các hành động tích cực***(Cho đến nay, Việt Nam đã thực hiện những hành động gì để thực hiện các khuyến nghị? Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện? Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng điền “không có”.)* | **Các hành động tiêu cực***(Việt Nam đã thực hiện những hành động nào trái với các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?* *Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng ghi “không có”.)* | **Các hành động cần thiết khác**(*Việt Nam nên hoặc có thể tiếp tục thực hiện những hành động cụ thể nào để thực hiện đầy đủ các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?)* |
| ***BCVĐB FoRB*** (A/HRC/28/66/Add.2; §83) |  |  |  |
| (Việt Nam nên) **phát triển hơn nữa môi trường chung cho các cơ sở đào tạo tôn giáo và việc lựa chọn các ứng viên và các vấn đề về chương trình nên hoàn toàn để cho các cộng đồng tôn giáo điều hành các tổ chức này quyết định.** |
| (Việt Nam nên) **tạo ra nhiều không gian hơn cho các trường học của các tôn giáo và giáo phái, trên cấp mẫu giáo;** |
| (Việt Nam nên) **cung cấp thông tin công bằng và chính xác về các tôn giáo và tín ngưỡng như là một phần của nền giáo dục nhà trường. Thông tin cần phản ánh đúng nhận thức của các cộng đồng có liên quan về bản thân họ.** |

1. FoRB của các nhóm cụ thể (trẻ em và các cá nhân bị tước tự do)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các hành động được các Cơ chế Nhân quyền Liên hợp quốc khuyến nghị** | **Các hành động tích cực***(Cho đến nay, Việt Nam đã thực hiện những hành động gì để thực hiện các khuyến nghị? Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện? Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng điền “không có”.)* | **Các hành động tiêu cực***(Việt Nam đã thực hiện những hành động nào trái với các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?* *Khi nào?**Nếu không có hành động nào như trên, vui lòng ghi “không có”.)* | **Các hành động cần thiết khác**(*Việt Nam nên hoặc có thể tiếp tục thực hiện những hành động cụ thể nào để thực hiện đầy đủ các khuyến nghị?**Do (các) cơ quan nhà nước nào thực hiện?)* |
| ***CRC*** *(* CRC/C/VNM/CO/5-6, §24*)*  |  |  |  |
| (Việt Nam nên) **tôn trọng quyền tự do tư tưởng, lương tâm và tôn giáo của trẻ em cũng như đảm bảo mỗi trẻ được thực hiện quyền được tự do thực hành tôn giáo hoặc tín ngưỡng của chúng.** |
| ***BCVĐL FoRB*** *(*A/HRC/28/66/Add.2; §83*)* |
| (Việt Nam nên) **đảm bảo các tù nhân được thực hiện quyền tự do tôn giáo hoặc tín ngưỡng, bao gồm thông qua việc sở hữu và sử dụng tài liệu tôn giáo hoặc các vật dụng tôn giáo khác. Họ cũng cần được cung cấp các phương tiện để liên lạc với một nhân vật tôn giáo nếu họ mong muốn.** |

Trung tâm Quyền Dân sự và Chính trị (CCPR)

t: +41 (0)22 332 25 53

e: info@ccprcentre.org

Địa chỉ: 1, rue de Varembé - CP 183 - CH-1202 Geneva

[www.ccprcentre.org](http://www.ccprcentre.org/)

1. Phần (c) của khuyến nghị do CERD đưa ra được bao gồm trong Phần 4 của biểu mẫu này. [↑](#footnote-ref-1)
2. Khuyến nghị này cũng được bao gồm trong Phần 4 của biểu mẫu này. [↑](#footnote-ref-2)
3. Phần (a) và (b) của khuyến nghị do CERD đưa ra được bao gồm trong Phần 2 của biểu mẫu này. [↑](#footnote-ref-3)
4. Khuyến nghị này cũng được bao gồm trong Phần 2 của biểu mẫu này. [↑](#footnote-ref-4)